

Số: 92/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 11 tháng 11 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2022 và phân khai vốn thực hiện
nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch cấp tỉnh
giai đoạn 2021-2025 và năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 10**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019 và Nghị định số
40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi
hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Chính
phủ về các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công
những tháng cuối năm 2022;*

*Xét Tờ trình số 413/TTr-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2022 và phân khai vốn
thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch giai đoạn 2021-2025 và
năm 2022; Báo cáo thẩm tra số 444/BC-HĐND ngày 09 tháng 11 năm 2022 của
Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh
tại Kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022, như sau:

1. Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn 59.791 triệu đồng của 11 nhiệm vụ, dự
án dự kiến không giải ngân hết kế hoạch trong năm 2022.

2. Phân bổ 59.791 triệu đồng vốn điều chỉnh giảm nêu trên cho 08 dự án
đảm bảo đối tượng bố trí vốn và có khả năng giải ngân hết kế hoạch vốn được
bổ sung trong niên độ ngân sách 2022.

(Chi tiết tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo).

Điều 2. Phân khai nguồn vốn thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch cấp tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022, như sau:

1. Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025:

a) Vốn thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư: 3.000 triệu đồng;

b) Vốn thực hiện nhiệm vụ quy hoạch: 27.000 triệu đồng.

2. Kế hoạch vốn năm 2022:

a) Vốn thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư: 3.000 triệu đồng;

b) Vốn thực hiện nhiệm vụ quy hoạch: 600 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 11 tháng 11 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực II;
- Bộ Tư lệnh Quân khu IV;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBND TQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội Đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Dũng

Phụ lục 01: DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 11/1/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh)



ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Mã dự án (TABMIS)	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn được giao/kéo dài năm 2022				Số vốn còn lại dự kiến đến hết ngày 31/12/2022 không giải ngân hết	Đề xuất điều chỉnh kế hoạch vốn		Chủ đầu tư
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Số quyết định giao vốn của UBND tỉnh (ban đầu)	Kế hoạch vốn được giao/kéo dài năm 2022	Giải ngân đến hết ngày 24/10/2022	Dự kiến giải ngân đến hết ngày 31/12/2022		Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)	
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW, NST								
	TỔNG SỐ			2.285.733	1.408.034	-	228.358	67.288	155.567	72.791	59.791,000	59.791,000	
A	KẾ HOẠCH VỐN ĐÃ ĐƯỢC ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIAO CHI TIẾT			656.017	399.318	-	55.091	23.806	42.700	12.391	12.391,000	12.391,000	
I	Nguồn ngân sách xây dựng cơ bản tập trung năm 2021 kéo dài			372.588	182.651	-	31.591	9.353	22.700	8.891	8.891,000	8.891,000	
	Dự án rút kế hoạch vốn												
1	Đường cứu hộ, cứu nạn cho nhân dân các xã ven biển huyện Lộc Hà	7275750	3246 29/10/2014	123.175		4586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	10.091	2.706	7.700	2.391	2.391,000		UBND huyện Lộc Hà
2	Quảng trường biển Cửa Sót Lộc Hà		247/NQ-HĐND	56.000	56.000	1169/QĐ-UBND ngày 07/6/2022	1.000	-	-	1.000	1.000,000		UBND huyện Lộc Hà
3	Dự án Cung cấp thiết bị y tế cho Bệnh viện Đa khoa huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	7840762	QĐ số 726/QĐ-UBND ngày 03/3/2020 của UBND tỉnh	76.429	9.667	4586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	2.000			2.000	2.000,000		Bệnh viện đa khoa Đức Thọ
4	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Hà Tĩnh (EU tài trợ)	7768841	949/QĐ-UBND ngày 23/3/2020	60.654	60.654	4586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	3.500	-	-	3.500	3.500,000		Ban QLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp tỉnh
	Dự án bổ sung kế hoạch vốn												
5	Xây dựng di tích làng K130, xã Tiến Lộc (nay là thị trấn Nghèn), huyện Can Lộc.	7929186	3751; 18/11/2021	14.850	14.850	4290/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	5.000	4.869	5.000	-		6.891,000	UBND huyện Can Lộc
6	Chỉnh trang, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật Khu Công nghiệp Vũng Áng I	7939527	27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021	41.480	41.480	1033/QĐ-UBND; 19/5/2022	10.000	1.778	10.000			2.000,000	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh
II	Nguồn ngân sách xây dựng cơ bản tập trung năm 2022			283.429	216.667	-	23.500	14.453	20.000	3.500	3.500,000	3.500,000	
	Dự án rút kế hoạch vốn												

STT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Mã dự án (TABMIS)	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn được giao/kéo dài năm 2022				Số vốn còn lại dự kiến đến hết ngày 31/12/2022 không giải ngân hết	Đề xuất điều chỉnh kế hoạch vốn		Chủ đầu tư
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Số quyết định giao vốn của UBND tỉnh (ban đầu)	Kế hoạch vốn được giao/kéo dài năm 2022	Giải ngân đến hết ngày 24/10/2022	Dự kiến giải ngân đến hết ngày 31/12/2022		Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)	
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW, NST								
1	Đường LX03 đoạn từ Thiên Cẩm đến xã Cẩm Hòa, huyện Cẩm Xuyên		27/NQ-HĐND; 06/11/2021	120.000	120.000	940/QĐ-UBND ngày 06/5/2022	500	-		500	500,000		UBND huyện Cẩm Xuyên
2	Dự án Cung cấp thiết bị y tế cho Bệnh viện Đa khoa huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	7840762	QĐ số 726/QĐ-UBND ngày 03/3/2020 của UBND tỉnh	76.429	9.667	4290/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	3.000	-		3.000	3.000,000		Bệnh viện đa khoa Đức Thọ
	Dự án bổ sung kế hoạch vốn												
3	Dự án Đường huyện lộ ĐH56 đoạn qua xã Hòa Lạc, huyện Đức Thọ	7953262	Số 955/QĐ-UBND ngày 09/5/2022	87.000	87.000	1033/QĐ-UBND; 19/5/2022	20.000	14.453	20.000	-		3.500,000	UBND huyện Đức Thọ
B	KẾ HOẠCH VỐN ĐÃ ĐƯỢC HĐND TỈNH PHÂN BỐ NHƯNG CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN GIAO CHI TIẾT			1.629.716	1.008.716	-	173.267	43.483	112.867	60.400	47.400,000	47.400,000	
I	Nguồn ngân sách xây dựng cơ bản tập trung năm 2022			1.629.716	1.008.716	-	173.267	43.483	112.867	60.400	47.400,000	47.400,000	
	Nhiệm vụ, dự án rút kế hoạch vốn												
1	Quảng trường biển Cửa Sốt Lộc Hà		269/NQ-HĐND; 18/3/2021	56.000	56.000		15.000	-	-	15.000	15.000,000		UBND huyện Lộc Hà
2	Nâng cấp, cải tạo Bệnh viện đa khoa huyện Cẩm Xuyên		NQ 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021	93.800	93.800		10.000			10.000	10.000,000		Ban QLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp tỉnh
3	Xây dựng Trung tâm Hội nghị trực tuyến, Trung tâm tích hợp dữ liệu, Trung tâm điều hành thông minh; nâng cấp sửa chữa Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh và một số hạng mục hạ tầng kỹ thuật trong khuôn viên Trụ sở làm việc Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh		NQ 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021	89.616	89.616		20.000			20.000	7.000,000		Ban QLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp tỉnh
4	Trung tâm chính trị huyện Kỳ Anh		27/NQ-HĐND; 06/11/2021	35.000	35.000		10.000			10.000	10.000,000		UBND huyện Kỳ Anh
5	Vốn thực hiện các nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư và nhiệm vụ quy hoạch cấp tỉnh (tại mục A, Phụ lục số 13 Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 16/12/2021)						9.000		3.600	5.400	5.400,000		
	Dự án bổ sung kế hoạch vốn												

STT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Mã dự án (TABMIS)	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn được giao/kéo dài năm 2022				Số vốn còn lại dự kiến đến hết ngày 31/12/2022 không giải ngân hết	Đề xuất điều chỉnh kế hoạch vốn		Chủ đầu tư
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Số quyết định giao vốn của UBND tỉnh (ban đầu)	Kế hoạch vốn được giao/kéo dài năm 2022	Giải ngân đến hết ngày 24/10/2022	Dự kiến giải ngân đến hết ngày 31/12/2022		Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)	
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW, NST								
1	Dự án xây dựng đường Hàm Nghi kéo dài	7892320	QĐ số 3499/QĐ- UBND ngày 22/10/2021	386.000	386.000	4290/QĐ- UBND ngày 31/12/2021	60.000	5.991	60.000	-		19.667,000	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh
2	Xử lý ngập úng tại Khu công nghiệp Gia Lách, huyện Nghi Xuân	7939526	27/NQ- HĐND ngày 06/11/2021	58.500	58.500	1183/QĐ- UBND; 07/6/2022	10.000	3.788	10.000	-		10.000,000	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh
3	Dự án Đường huyện lộ ĐH56 đoạn qua xã Hòa Lạc, huyện Đức Thọ	7953262	Số 955/QĐ- UBND ngày 09/5/2022	87.000	87.000	1033/QĐ- UBND; 19/5/2022	20.000	14.453	20.000	-		8.500,000	UBND huyện Đức Thọ
4	Đường giao thông trục chính nối các xã sát nhập xã Kim Hoa, huyện Hương Sơn	7950001	1827/QĐ- UBND; 06/9/2022	82.500	82.500	940/QĐ- UBND ngày 06/5/2022	500	488	500	-		2.000,000	UBND huyện Hương Sơn
5	Tiểu dự án tại tỉnh Hà Tĩnh thuộc Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung (Bổ sung vốn đối ứng ODA)	7676514	849/QĐ- UBND 30/3/2017; 1155/QĐ- UBND 28/4/2017	464.600	50.600	4290/QĐ- UBND ngày 31/12/2021	10.717	10.717	10.717	-		3.283,000	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Tĩnh
6	Dự án: Đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương - LRAMP (Bổ sung vốn đối ứng ODA)	7593697	622/QĐ- BGTVT 02/3/2016	276.700	69.700	4290/QĐ- UBND ngày 31/12/2021	8.050	8.046	8.050	-		3.950,000	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

**Phụ lục 2: PHƯƠNG ÁN PHÂN KHAI VỐN THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ VÀ NHIỆM VỤ QUY HOẠCH CẤP TỈNH
TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH XDCB TẠI TRUNG GIẢI ĐOẠN 2021 - 2025 VÀ NĂM 2022**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 9/2022/Q-HĐND ngày 11/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ Quy hoạch	Giai đoạn 2022-2025												Kế hoạch vốn năm 2022	Ghi chú	
			Lũy kế vốn bố trí từ khởi công đến hết năm 2022				Nhu cầu vốn chuẩn bị đầu tư và nhiệm vụ quy hoạch 5 năm giai đoạn 2022-2025				Kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư và nhiệm vụ quy hoạch 5 năm giai đoạn 2022-2025						
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP				
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP				Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			
Thu hồi ứng trước	Thanh toán nợ XDCB	Thu hồi ứng trước								Thanh toán nợ XDCB							
	TỔNG SỐ		70.270	70.270	31.332	31.332	37.026	37.026	-	-	30.000	30.000	-	-	3.600		
I	NHIỆM VỤ CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ		9.000	9.000	-	-	8.088	8.088	-	-	3.000	3.000	-	-	3.000		
1	Dự án Đường từ Quốc lộ 12C đi Khu liên hợp gang thép Formosa, tỉnh Hà Tĩnh	137/QĐ- BQLĐAKV; 20/7/2022	3.319	3.319	-	-	3.000	3.000			1.000	1.000			1.000		
2	Dự án Kê bảo vệ bờ sông Ngàn Sâu đoạn qua xã Hòa Lạc, huyện Đức Thọ	718/QĐ- BQLĐA; 30/8/2022	1.593	1.593	-	-	1.000	1.000	-	-	500	500	-	-	500		
3	Dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp, cải tạo và mua sắm trang thiết bị cho 04 bệnh viện đa khoa, Trung tâm y tế tuyến huyện, tỉnh Hà Tĩnh	397/QĐ- DDCN; 31/10/2022	2.315	2.315			2.315	2.315			1.000	1.000			1.000		
4	Dự án đầu tư xây mới, nâng cấp, cải tạo 19 Trạm y tế tuyến xã, tỉnh Hà Tĩnh	396/QĐ- DDCN; 31/10/2022	1.773	1.773			1.773	1.773			500	500			500		
II	NHIỆM VỤ QUY HOẠCH CẤP TỈNH		61.270	61.270	31.332	31.332	28.938	28.938	-	-	27.000	27.000	-	-	600		
1	Dự án rà soát, điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020, lập Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	4046; 29/12/2017 561; 13/02/2018 3562; 22/10/2020	49.270	49.270	31.332	31.332	17.938	17.938			17.875	17.875			600	Cho phép kéo dài thời gian bố trí vốn đến hết năm 2023	
2	Khảo sát, lập điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hà Tĩnh và vùng phụ cận đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2060		12.000	12.000			11.000	11.000			9.125	9.125					

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH